

ĐẠI HỌC.....  
TRƯỜNG.....  
KHOA.....



## *Báo cáo tốt nghiệp*

Đề tài:

“

*Xuất khẩu hàng May Mặc của  
Công ty Dệt – May Hà Nội vào  
thị trường Mỹ”.*



## MỤC LỤC

<b>Mở đầu</b> .....	3
<b>Chương I</b> .....	5
<b>GIỚI THIỆU CHUNG VỀ CÔNG TY DỆT – MAY HÀ NỘI</b> .....	5
<b>Khái quát về Công ty Dệt – May Hà Nội.</b> .....	5
Doanh thu của Công ty trong thời gian từ năm 2001 đến năm 2005 .....	14
Đơn vị : USD .....	15
Đơn vị : Triệu đồng.....	16
<b>Sản phẩm</b> .....	16
<b>Chương II</b> .....	20
<b>THỰC TRẠNG XUẤT KHẨU HÀNG MAY MẶC CỦA CÔNG TY DỆT – MAY HÀ NỘI VÀO THỊ TRƯỜNG MỸ</b> .....	20
<b>2.1 Khái quát hoạt động xuất khẩu của Công ty Dệt May – Hà Nội</b> .....	20
<b>CHƯƠNG III</b> .....	39
<b>MỘT SỐ GIẢI PHÁP NHẪM THỨC ĐẨY XUẤT KHẨU HÀNG DỆT MAY VÀO THỊ TRƯỜNG MỸ.</b> .....	39
<b>Kết Luận</b> .....	59

## Mở đầu

Đất nước sau 20 năm đổi mới đã có nhiều thay đổi quan trọng, từ nền kinh tế bao cấp truyền sang nền kinh tế thị trường, từ nền kinh tế phụ thuộc vào nông nghiệp và trợ cấp từ các nước CNXH sang nền kinh tế lấy công nghiệp và dịch vụ là chủ đạo, từ đất nước có tỷ lệ lạm phát được xếp vào những nước cao nhất thế giới đầu những năm 80 nay lại có tốc độ phát triển kinh tế cao nhất châu Á.

Đất nước ta dưới sự lãnh đạo của đảng đã có những thành tựu to lớn, nền kinh tế thị trường đã đem lại một luồng gió mới và cơ hội mới cho các doanh nghiệp nhất là các doanh nghiệp thuộc sở hữu Nhà Nước. Các doanh nghiệp muốn tồn tại trong nền kinh tế thị trường thì không được phép chủ quan, không được phép tụt hậu so với các doanh nghiệp khác, các doanh nghiệp phải luôn luôn đổi mới, nắm bắt những cơ hội nếu không làm được điều đó chắc chắn doanh nghiệp đó sẽ bị đào thải khỏi nền kinh tế thị trường vốn cạnh tranh rất khốc liệt và không dành chỗ cho các doanh nghiệp yếu kém.

Khi đất nước mở cửa đã đem lại cho các doanh nghiệp một cơ hội Kinh doanh mới, các doanh nghiệp không chỉ biết tới thị trường nội địa mà còn muốn vươn ra thị trường thế giới trong đó có thị trường Mỹ. Đây là một thị trường đầy tiềm năng nhưng cũng đầy rủi ro. Nó có thể đưa doanh nghiệp lên một tầm cao mới và nó cũng có thể vùi dập doanh nghiệp xuống bùn lầy. Từ khi chúng ta ký hiệp định thương mại Việt Mỹ đã có sự thay đổi to lớn về giá trị trao đổi hàng hoá giữa hai bên. Đó là sự thay đổi theo chiều hướng tích cực. Các doanh nghiệp Việt Nam đã có thể kinh doanh trên thị trường

CHUYÊN ĐỀ THỰC TẬP-----NEU

Mỹ và các doanh nghiệp Mỹ cũng vậy. Các doanh nghiệp Việt Nam có giá trị xuất khẩu vào thị trường Mỹ năm sau cao hơn năm trước rất nhiều.

Mặc dù Công ty Dệt – May Hà Nội là một công ty sản xuất sản phẩm xuất khẩu là chủ yếu nhưng lại không nằm trong xu thế của các doanh nghiệp xuất khẩu khác đó có giá trị xuất khẩu tăng theo chiều hướng đi lên của các doanh nghiệp Việt Nam.

Trong thời gian thực tập tại Công ty Dệt – May Hà Nội đã cho em thấy rằng giá trị xuất khẩu của Công ty Dệt – May Hà Nội vào thị trường Mỹ vẫn chưa sùng tằm với hình ảnh của công ty. Do vậy em đã chọn đề tài “**Xuất khẩu hàng May Mặc của Công ty Dệt – May Hà Nội vào thị trường Mỹ**”. làm đề tài cho chuyên đề thực tập của mình. Đề tài của em có cơ cấu như sau:

**Chương I: Giới thiệu chung về Công ty Dệt – May Hà Nội.**

**Chương II: Thực trạng xuất khẩu hàng May Mặc của Công ty Dệt – May Hà Nội vào thị trường Mỹ.**

**Chương III : Giải pháp thúc đẩy hoạt động xuất khẩu hàng May Mặc của Công ty Dệt – May Hà Nội vào thị trường Mỹ.**

Do thời gian thực tập còn hạn chế cũng như một số khó khăn khách quan nên chuyên đề của em còn nhiều thiếu sót. Nên rất mong được sự đóng góp cho ý kiến của các thầy cô và các bạn để chuyên đề của em được hoàn thiện hơn.

Em cũng xin chân thành cảm ơn **Thạc Sĩ: Mai xuân Được** Giảng viên của trường Đại học Kinh tế Quốc Dân và các anh các chị trong phòng **Kế hoạch thị trường** của Công ty Dệt – May Hà Nội đã giúp đỡ em hoàn thành chuyên đề này một cách tốt nhất.

## **Chương I**

### **GIỚI THIỆU CHUNG VỀ CÔNG TY DỆT – MAY HÀ NỘI**

#### **Khái quát về Công ty Dệt – May Hà Nội.**

- Tên Công ty: Công ty Dệt – May Hà Nội
- Tên tiếng Anh: Ha Noi Textile- Garment Company.
- Tên giao dịch: Hanosimex.
- Địa chỉ: Số 1 –Mai Động- Hoàng Mai – Hà Nội.
- Email: [Hanosimex@hn.vnn.vn](mailto:Hanosimex@hn.vnn.vn)
- Website: Hanosimex.com.vn

#### ***1.1.1 Quá trình hình thành và phát triển.***

- Tháng 2/1979 Khởi công xây dựng nhà máy.
- Ngày 21/11/1984 hoàn thành các hạng mục cơ bản chính thức bàn giao công trình cho nhà máy quản lý và điều hành với tên gọi là: Nhà máy sợi Hà Nội.
  - Tháng 12/1989 Đầu tư xây dựng dây chuyền dệt kim số 1 và tới tháng 6/1990 dây chuyền được hoàn thành và đưa vào sản xuất.
  - Tháng 6/1993 xây dựng dây chuyền dệt kim số 2 và tới tháng 3/1994 dây chuyền được hoàn thành và đưa vào sản xuất.
  - Ngày 19/5/1994 nhà máy dệt kim Hà Nội được khánh thành bao gồm 2 dây chuyền số 1 và số 2.
  - Tháng 10/1993 bộ công nghiệp nhẹ quyết định sát nhập nhà máy sợi Vinh ( Tỉnh Nghệ An) vào xí nghiệp.

- Năm 1999 Công ty đổi tên thành Công ty Dệt – May Hà Nội .
- Tháng 1/2006 Công ty là một trong 3 thành viên của tập đoàn Dệt May Việt Nam.

Cho đến nay Công ty Dệt – May Hà Nội có 11 thành viên trong đó có cả các thành viên ở Vinh, Hà Đông, Hà Nội.

### **Các thành viên của Công ty Dệt – May Hà Nội .**

- Nhà Máy Sợi.
- Nhà Máy Dệt Nhuộm.
- Nhà Máy Dệt Denim.
- Nhà Máy May I
- Nhà Máy May II.
- Nhà Máy May III.
- Nhà Máy May Thời Trang,
- Nhà Máy May Đông Mỹ.
- Nhà Máy Dệt Hà Đông.
- Nhà Máy Dệt Khăn Bông.
- Nhà Máy Sợi Vinh.

#### **1.1.2 Cơ cấu tổ chức và bộ máy quản lý của Công ty Dệt – May Hà Nội.**

- Tổng Giám Đốc:

*Chức năng:* Điều hành mọi hoạt động của công ty.

*Nhiệm vụ:* Nhận các nhiệm vụ, nguồn lực do tập đoàn giao. Sử dụng có hiệu quả các nguồn lực và tài sản của nhà nước.

- Phó Tổng Giám Đốc I.

*Chức năng:* Quản lý điều hành lĩnh vực sản xuất

CHUYÊN ĐỀ THỰC TẬP-----NEU

*Nhiệm vụ:* Chỉ đạo hoạt động của các nhà máy thành viên, chỉ đạo công tác thu mua vật tư.

- Phó Tổng Giám Đốc II

*Chức Năng:* Quản lý điều hành lĩnh vực sản xuất, chỉ đạo công tác tiêu thụ nội địa.

*Nhiệm vụ:* Điều hành hệ thống chất lượng ( QMR) và hệ thống chính sách xã hội (SAMR)

- Phó Tổng Giám Đốc III:

*Chức năng:* Thực hiện các công tác tài chính của công ty.

*Nhiệm vụ:* Chỉ đạo công tác lao động tiền lương, chính sách cho cán bộ công nhân viên trong công ty.

- Phòng kế hoạch tài chính:

*Chức năng:* Thực hiện các công tác kế hoạch tài chính của công ty

*Nhiệm vụ:* Quản lý nguồn vốn, thực hiện công tác tín dụng, kiểm tra phân tích hoạt động tài chính của doanh nghiệp.

- Phòng xuất nhập khẩu:

*Chức năng:* Tìm kiếm khách hàng , thị trường trong và ngoài nước, tham mưu cho Tổng Giám Đốc.

*Nhiệm vụ:* Nghiên cứu đánh giá thị trường, bạn hàng xuất khẩu và nhập khẩu giúp lãnh đạo công ty có những thông tin cần thiết trong định hướng phát triển thị trường.

- Phòng tổ chức hành chính:

*Chức năng:* Tổ chức cán bộ, đào tạo lao động.....

*Nhiệm vụ:* Nghiên cứu tổ chức đề xuất các phương án tổ chức bộ máy quản lý trong các đơn vị cho phù hợp với nhu cầu.



- Phòng kỹ thuật đầu tư.

*Chức năng:* Tham mưu cho Tổng Giám Đốc kế hoạch đầu tư mua sắm.

*Nhiệm Vụ:* Xây dựng chiến lược đầu tư tổng thể, đầu tư cho từng giai đoạn.

- Phòng kế hoạch thị trường.

*Chức năng:* Tham mưu cho Tổng Giám Đốc xây dựng và điều hành việc thực hiện kế hoạch sản xuất của công ty.

*Nhiệm Vụ:* Xây dựng các kế hoạch ngắn hạn, trung hạn, dài hạn, của các vấn đề khác nhau như tiêu thụ, nguyên vật liệu.....

- Phòng thương mại.

*Chức năng:* Tham mưu cho Tổng Giám Đốc nghiên cứu dự đoán sự phát triển của thị trường.

*Nhiệm vụ:* Nghiên cứu tổng thể các loại sản phẩm May Mặc ... trên thị trường về mẫu mã, giá cả.....

## **1.2 Đặc điểm của Công ty Dệt – May Hà Nội.**

### **1.2.1 Đặc điểm kỹ thuật của Công ty Dệt – May Hà Nội .**

Là một doanh nghiệp lớn của Tổng Công ty Dệt May Việt Nam trước đây nay là Tập đoàn Dệt May Việt Nam, Công ty Dệt – May Hà Nội đã bắt đầu sản xuất và kinh doanh từ những năm đầu thập kỷ 80 của thế kỷ trước nên máy móc tương đối hiện đại và đồng bộ, sản xuất gia những sản phẩm đáp ứng được nhu cầu tiêu dùng ngày càng cao của người tiêu dùng. Với hai nhà máy sợi 1 & 2 được trang bị hoàn toàn bằng thiết bị của các nước như Italia, CHLB Đức, Bỉ, Hà Quốc... sản xuất từ các năm 1982 đến những năm 1990 do đó máy móc thiết bị còn khoảng 73%. So với thế giới thì còn nhiều hạn chế nhưng so với mặt bằng chung của cả nước thì công nghệ của Công ty Dệt – May Hà Nội là tương đối hiện đại.



*Các loại máy móc mà công ty dùng để sản xuất chủ yếu trong những năm gần đây.*

TÊN MÁY	NĂM SỬ DỤNG	SỐ LƯỢNG	NƯỚC SẢN XUẤT
Máy cắt	1980	815	Tiệp khác, TQ.....
Máy may	1990	800	Nhật bản
Máy thêu	1990	820	Nhật bản
Máy sử lý	1989	20	Hàn Quốc
Máy dệt	1989	320	Nhật bản

Ngoài ra Công ty Dệt – May Hà Nội còn có hệ thống thiết bị động lực, khí nén, lò hơi, hệ thống sử lý nước thải..... và hệ thống thiết bị phụ trợ phục vụ cho các hoạt động của nhà máy.

Hàng năm Công ty Dệt – May Hà Nội vẫn tiếp tục đầu tư đổi mới công nghệ cho phù hợp với yêu cầu của khách hàng . Hơn 10 năm qua Công ty đã đầu tư 544 tỷ đồng cho công cuộc đổi mới công nghệ như dây truyền chải thô CX-4000 của Italia, máy ghép của Thụy Sĩ, máy lạnh CIAT của Pháp.... Khâu dệt nhuộm có máy nhuộm cao áp của Đài Loan, Nhật Bản... trong khâu may đầu tư gần 500 máy khâu, máy sén, máy thiết kế mẫu, dây truyền may quần Jeans..... Giá trị đầu tư của nhà máy trong những năm gần đây vào công nghệ máy móc thiết bị được biểu hiện dưới bảng sau.

*Bảng giá trị đầu tư của Công ty Dệt – May Hà Nội*

Năm	Giá trị đầu tư( Tỷ đồng)
2002	105.2
2003	125.7
2004	156.3
2005	165.8

### 1.2.2 Đặc điểm lao động của Công ty Dệt – May Hà Nội

Thực hiện của bộ và liên hiệp xuất khẩu dệt, Công ty Dệt – May Hà Nội đã kiên trì trong nhiều năm củng cố tổ chức sắp xếp lao động. Do đó Công ty Dệt – May Hà Nội có bộ máy gọn nhẹ, có hiệu quả và mở ra sự công bằng trong phân phối lực lượng lao động, ai có năng lực, có trí tuệ và khả năng cống hiến cho công ty, công việc có kết quả cao sẽ được công ty trọng dụng và đương nhiên được hưởng những quyền lợi đặc biệt mà công ty dành cho các đối tượng này.

Hiện nay công ty có lượng lao động đông đảo và có trình độ cao. Số lượng lao động luôn ổn định trong các năm gần đây. Các lao động luôn được đào tạo bồi dưỡng tay nghề cho phù hợp với yêu cầu của chất lượng và mẫu mã sản phẩm ngày nay.

*Bảng Số lượng lao động trong năm qua.*

Lao động bình quân	Năm 2001	Năm 2002	Năm 2003	Năm 2004	Năm 2005
Khu vực Hà Nội	3116	3350	3715	3800	3869
Khu vực Hà Đông	658	773	656	669	685
Khu vực Vinh	598	566	633	649	349
Khu vực Đông Mỹ	280	299	377	356	354
Tổng số LĐ	4652	4988	5381	5474	5257

Ngoài số lượng lao động đông đảo. Công ty còn có một thế mạnh vô cùng lớn so với các doanh nghiệp khác là trong doanh nghiệp có số lượng lao động có trình độ tay nghề cao, ngoài những lao động trực tiếp tham gia

sản xuất còn có một lực lượng đông đảo lao động gián tiếp tham gia có hiệu quả công tác điều hành sản xuất, hoạch định chiến lược có trình độ cao.

Luôn đem lại sự an tâm nhất định cho cán bộ công nhân viên trong công ty.

*Bảng trình độ lao động trong năm 2005.*

Trình Độ	Số lượng	Tỷ lệ
Trên đại học	4	0.08%
Đại học	334	6.35%
Cao đẳng	71	1.35%
Trung cấp	200	3.80%
Công nhân bậc 1	507	9.64%
Công nhân bậc 2	689	13.11%
Công nhân bậc 3	965	18.36%
Công nhân bậc 4	1052	20.01%
Công nhân bậc 5	1032	19.63%
Công nhân bậc 6	368	7.00%
Công nhân bậc 7	35	1%
Tổng	5257	100%
LĐ trực tiếp	609	88%
LĐ Gián tiếp	4648	12%

### **1.2.3 Đặc điểm nguồn vốn của Công ty Dệt – May Hà Nội.**

Nguồn vốn là một trong những điều kiện quan trọng để Công ty Dệt – May Hà Nội phát triển sản xuất kinh doanh . Công ty đã huy động và sử dụng hợp lý các nguồn vốn và ngày càng đầu tư nhiều vào mua sắm máy móc thiết bị làm tăng nguồn vốn cố định, tạo điều kiện mở rộng sản xuất kinh doanh, nâng cao chất lượng sản phẩm hạ giá thành nhằm tăng khả năng cạnh tranh của sản phẩm trên thị trường.

*Cơ cấu vốn của Công ty Dệt – May Hà Nội tính đến hết ngày  
31/12/2005(Tr đồng).*

Chỉ tiêu	Năm 2001	Năm 2002	Năm 2003	Năm 2004	Năm 2005
<b>Vốn lưu động</b>	59253	61785	64104	64580	65324
<b>Vốn cố định</b>	102641	100338	98570	98264	97801
<b>Tổng Vốn</b>	161894	162123	162674	162844	163125

Tính cho đến thời điểm hiện nay. Công ty Dệt – May Hà Nội đã không ngừng sản xuất và phát triển cả về chiều rộng lẫn chiều sâu. Trong năm 2005 vốn lưu động chiếm 40,05% tương đương với số tiền là 65324 triệu đồng. Vốn cố định của công ty chiếm 59,95% tổng số vốn tương đương với số tiền là 97801 triệu đồng.

Công ty Dệt – May Hà Nội là công ty thuộc nhà nước nên khấu hao máy móc, thiết bị được tính theo quy định của nhà nước và chế độ kế toán hiện hành trong đó nhà xưởng được khấu hao là 4%/Năm, thiết bị máy kéo máy sợi, dệt nhuộm là 6%/Năm, thiết bị máy thêu là 12%/ Năm.

#### ***1.2.4 Đặc điểm về nguyên vật liệu của Công ty Dệt – May Hà Nội.***

##### **\* Các loại nguyên vật liệu**

Nguyên vật liệu chính để sản xuất sợi của Công ty Dệt – May Hà Nội là bông và Xơ PE. Do tính chất và nguồn gốc của hàng Bông và Xơ hiện nay nước ta chưa sản xuất được Xơ PE nên Công ty phải nhập khẩu từ nước ngoài và do lượng bông trong nước chưa đáp ứng được nhu cầu cho ngành Dệt May trong nước, chất lượng chưa đảm bảo nên Công ty vẫn phải nhập khẩu bông từ bên ngoài.

Nguyên liệu Bông: bông Việt Nam chiếm khoảng 13% còn lại là Công ty nhập khẩu từ các nước như Nga, Mỹ, Úc....

Nguyên liệu sơ chủ yếu được nhập từ các nguồn sau như Hàn Quốc, Đài Loan... Ngoài các nguyên liệu chính công ty còn nhập khẩu một như hoá chất, thuốc nhuộm , các chất phụ gia khác.....

*Kim ngạch nhập khẩu từ Năm 2001 Đến Năm 2005.*

Năm	Giá trị nhập khẩu (USD)
2001	11225000
2002	13315427
2003	14051479
2004	21286470
2005	27900000

\* Quản lý và sử dụng Nguyên vật liệu.

Hiện nay, nguyên vật liệu sản xuất chủ yếu là các loại Cotton và Xơ PE chiếm tỷ lệ khá cao trong giá thành sản phẩm của Công ty Dệt – May Hà Nội từ 65% đến 70% cho nên vấn đề tiết kiệm và định mức tiêu hao nguyên vật liệu là cần thiết.

Công ty đã sử dụng phương pháp kinh nghiệm và phương pháp khảo sát thực tế để xây dựng định mức tiêu hao nguyên vật liệu theo các bước sau.

- Khảo sát từng công đoạn: Bông, chải, ghép.....
- Từ số liệu khảo sát và số liệu kinh doanh từ kỳ trước.
- Tiếp tục theo dõi thực hiện định mức một tháng một lần, phân tích nguyên nhân tăng giảm so với định mức tạm.
- Xem xét lại định mức để rút kinh nghiệm và tìm biện pháp sửa chữa và khắc phục kịp thời.

Trong khi xây dựng định mức, cán bộ xây dựng định mức thường chú ý tới công đoạn trải kỹ là công đoạn có lượng bông tiêu hao cao do sợi trải nhiều nhất, để làm giảm tối thiểu lượng bông phế liệu.

### **1.3 Kết quả Kinh doanh.**

#### ***1.3.1 Doanh thu của Doanh nghiệp trong 5 Năm qua.***

Trong những năm qua mặc dù có những biến động lớn động lớn trên thị trường. Nhưng Công ty Dệt – May Hà Nội vẫn duy trì được tốc độ tăng trưởng đều và vượt kế hoạch Tập đoàn giao và cũng như kế hoạch Công ty tự đặt ra cho chính mình. Trong 10 Năm trở lại đây doanh thu của công ty tăng 2.95 lần đây có thể là một tốc độ tăng mà bất kỳ doanh nghiệp trong ngành nào cũng mong muốn. Với những lợi thế của mình về các sản phẩm xuất khẩu đã đem lại cho doanh nghiệp một lợi thế không nhỏ so với các doanh nghiệp khác. Doanh thu trên thị trường trong nước các năm gần đây lúc nào cũng chiếm hơn 50% tổng doanh thu của cả Công ty.

*Doanh thu của Công ty trong thời gian từ năm 2001 đến năm 2005*

*Đơn vị: triệu đồng*

Năm	Doanh thu có VAT	Doanh thu không có VAT
2001	589214	556774
2002	701025	667500
2003	909104	866071
2004	1016750	970953
2005	1430168	1351693

Qua bảng trên ta thấy tổng doanh thu của công ty luôn tăng trong thời gian qua. Trong đó doanh thu trên thị trường nội địa chiếm một tỷ lệ không

## CHUYÊN ĐỀ THỰC TẬP-----NEU

nhỏ chỉ có năm 2002 là có giảm tỷ lệ trong tổng doanh thu của Công ty. Sau đó trong các năm tiếp theo doanh thu trên thị trường nội địa luôn chiếm một tỷ lệ > 50% tổng doanh thu của cả Công ty.

*Doanh thu theo thị trường*

*Đơn vị : USD*

Năm	Tổng Doanh thu	Doanh thu trong nước	Doanh thu xuất khẩu
2001	38013806.45	16797527	21216279.45
2002	45227419.35	23537867	21689552.35
2003	58651870.97	28082336	30569534.97
2004	65596774.19	26151569	39445205.19
2005	92268903.23	35218553	57050350.23

Để có được con số doanh thu như trên doanh nghiệp đã nỗ lực mở rộng thị trường đồng thời cũng mở rộng mặt hàng tiêu thụ. Những mặt hàng sau đây đã đóng góp tích cực vào thành tích của doanh nghiệp. Trong tất cả các năm, doanh thu của sản phẩm sợi và sản Dệt kim lúc nào cũng đứng đầu trong tất cả các mặt hàng đem lại doanh thu cho doanh nghiệp. Trong năm 2005 doanh thu của sản phẩm sợi là 479361 triệu đồng tương đương 34% tổng doanh thu, còn đối với sản phẩm dệt kim là 309821 triệu đồng tương đương 22% tổng doanh thu của toàn công ty.

Sự thay đổi nhu cầu và định hướng tiêu dùng của người tiêu dùng đã thúc đẩy Công ty Dệt – May Hà Nội thay đổi cơ cấu sản phẩm như không sản xuất các loại mũ nữa mà thay vào đó là các sản phẩm quần áo bò, hay các sản phẩm dệt thoi. Điều này là chính xác vì sản phẩm mũ của Công ty Dệt – May Hà Nội không phù hợp với nhu cầu thị trường hơn nữa các sản phẩm được làm ra từ vải bò lại đang được người tiêu dùng ưa chuộng.



*Bảng doanh thu theo sản phẩm**Đơn vị : Triệu đồng*

Sản phẩm	Năm 2001	Năm 2002	Năm 2003	Năm 2004	Năm 2005
Sợi	282884	265899	317108	388020	479361
Vải Denim	57245	69448	125996	149400	103801
Vải+ CỒ		8911	23605	17766	32113
Sp Dệt kim	154393	222721	305821	255457	309821
Mũ	6875	45491	5523	6243	
Khăn	49067	35589	43243	77360	97025
Sp may vải Dệt thoi			29638	35628	46037
Doanh thu khác	5800	3267	15137	41079	165296

***1.3.2 Lợi nhuận và nộp ngân sách của Công ty Dệt – May Hà Nội.***

Trong những năm gần đây mặc dù Công ty Dệt – May Hà Nội gặp không ít khó khăn khách quan và chủ quan nhưng lợi nhuận của công ty vẫn không ngừng tăng. Lợi nhuận tăng nó phản ánh sự đóng góp của Công ty Dệt – May Hà Nội vào ngân sách Nhà Nước cũng tăng. Sự tăng lên của lợi nhuận một phần là do Công ty Dệt – May Hà Nội có lượng sản phẩm tiêu thụ luôn tăng, một phần là do trong những năm qua Công ty Dệt – May Hà Nội đã có sự đầu tư đổi mới công nghệ, làm cho chi phí sản xuất cũng như khả năng tiết kiệm nguyên vật liệu, nhiên liệu của công ty tăng dẫn tới giá thành sản xuất giảm.

*Bảng nộp Ngân sách và lợi nhuận của công ty.*

	Năm 2001	Năm 2002	Năm 2003	Năm 2004	Năm 2005
Lợi Nhuận	1446	2300	3200	4500	7761
Nộp Ngân sách	5293	3174	4252	4800	6805

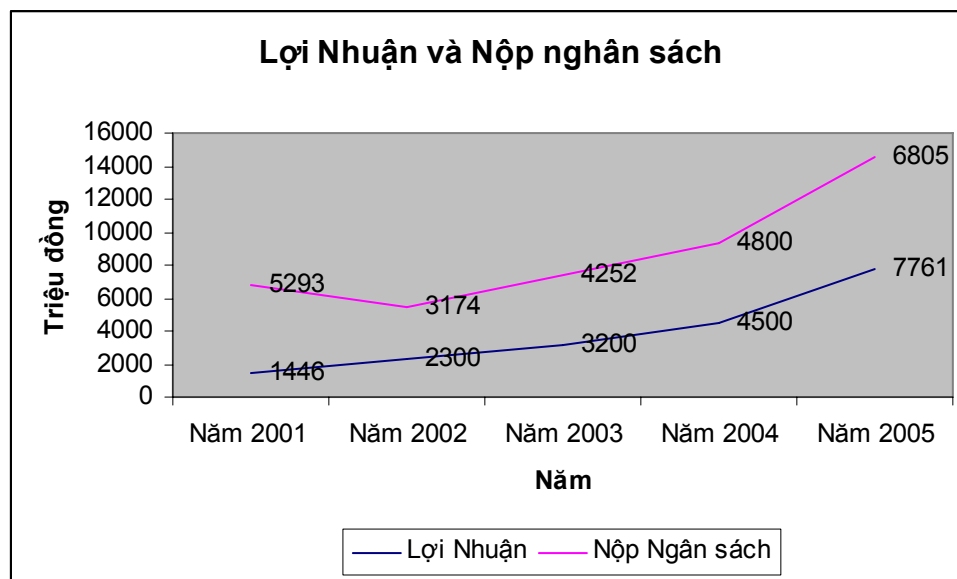
Trong năm 2002 công ty đóng góp vào ngân sách Nhà Nước là 3174 triệu đồng sang năm 2003 công ty đóng góp cho ngân sách Nhà Nước là 4252 triệu đồng tăng 134% so với năm trước.

Trong năm 2004 công ty đóng góp vào ngân sách là 4800 triệu đồng và sang năm 2005 con số này là 6805 triệu đồng.

Còn đối với lợi nhuận của Công ty Dệt – May Hà Nội trong các năm gần đây tăng tương đối cao năm 2001 lợi nhuận chỉ là 1446 triệu đồng nhưng khi kết thúc năm 2005 con số này là 7761 triệu đồng.

Sự tăng lên của Lợi nhuận và sự đóng góp vào ngân sách Nhà Nước của Công ty Dệt – May Hà Nội luôn tăng trong những năm gần đây càng khẳng định một điều rằng công ty đã có những bước đi đúng đắn và vững chắc, và cũng khẳng định sự cố gắng nỗ lực của cán bộ công nhân viên trong Công ty Dệt – May Hà Nội.

*Biểu đồ thể hiện sự tăng lên của Lợi Nhuận và nộp ngân sách Nhà Nước.*



### ***1.3.3 Lao động và tiền lương của công nhân viên trong Công ty.***

Năm 2001 số lao động của Công ty Dệt – May Hà Nội chỉ là 4625 lao động bao gồm cả lao động trực tiếp tham gia sản xuất và lao động gián tiếp trong đó tỷ lệ lao động trực tiếp sản xuất chiếm 80% tổng số lao động. Những trong những năm gần đây sự lớn mạnh của Công ty Dệt – May Hà Nội có sự đóng góp vô cùng lớn của cán bộ, công nhân viên trong Công ty Dệt – May Hà Nội. Với chính sách sử dụng lao động của Công ty Dệt – May Hà Nội là giảm lao động gián tiếp và tăng lao động trực tiếp tham gia sản xuất công ty đã có chính sách tuyển dụng và đào tạo cũng như sử dụng lao động hợp lý cho nên đến năm 2005 số lao động của Công ty Dệt – May Hà Nội là 5257 lao động trong đó lao động trực tiếp là 88% và lao động gián tiếp điều là các lao động có chất lượng cao.

Sự lớn mạnh của Công ty Dệt – May Hà Nội đã nâng cao đời sống cán bộ công nhân viên trong công ty lên một tầm cao mới. Với phương pháp tính lương hợp lý đã thúc đẩy công nhân viên hăng hái sản xuất, nâng cao năng xuất lao động. Qua đó nâng cao thu nhập cho cán bộ công nhân viên, nâng cao đời sống.

*Bảng thu nhập bình quân của lao động trong công ty*

*Đơn vị: Đ*

Thu nhập BQ/ Năm	Năm 2001	Năm 2002	Năm 2003	Năm 2004	Năm 2005
Khu vực Hà Nội	1292000	1350000	1400000	1500000	1700000
Khu vực Vinh	888000	950000	1200000	1290000	1470000
Khu vực Hà Đông	820000	900000	980000	1270000	1520000
Khu vực Đông Mỹ	792000	1150000	1320000	1340000	1500000

Trong năm 2001 thu nhập bình quân thấp nhất là khu vực Hà Đông là 820000 đ/tháng/người trong khi đó thu nhập cao nhất là khu vực Hà Nội là 1292000 đ/tháng/người nhưng đến năm 2005 thu nhập thấp nhất là khu vực

CHUYÊN ĐỀ THỰC TẬP-----NEU

Vinh nhưng con số trung bình đã là 1470000 Đ/người/tháng và khu vực có thu nhập cao nhất vẫn là khu vực Hà Nội với con số 1700000 đ/tháng/Người

Qua những kết quả sơ bộ trên có thể thấy Công ty Dệt – May Hà Nội đã sản xuất kinh doanh có lãi. Sự làm ăn phát đạt của Công ty Dệt – May Hà Nội không chỉ thể hiện qua con số đóng góp vào ngân sách Nhà Nước mà nó còn thể hiện qua đời sống của anh em công nhân trong công ty.

Mặc dù vậy Công ty Dệt – May Hà Nội vẫn còn đó nhiều khả năng chưa được khai thác, hay chưa khai thác có hiệu quả dẫn đến hiệu quả đầu tư chưa cao, chưa đáp ứng được lòng mong mỏi của Nhà Nước.

## **Chương II**

### **THỰC TRẠNG XUẤT KHẨU HÀNG MAY MẶC CỦA CÔNG TY DỆT – MAY HÀ NỘI VÀO THỊ TRƯỜNG MỸ**

#### **2.1 Khái quát hoạt động xuất khẩu của Công ty Dệt May – Hà Nội**

##### **2.1.1 Chính sách xuất khẩu của Công ty Dệt May – Hà Nội.**

Cùng với sự thay đổi của thị trường và những thay đổi của chính sách xuất khẩu của Tập đoàn dệt May Việt Nam, nên Công ty Dệt May – Hà Nội cũng đã có sự điều chỉnh kịp thời chính sách xuất khẩu của mình cho phù hợp với tình hình chung của thị trường.

Nhà nước Việt Nam đang khuyến khích các công ty Dệt May Việt Nam không chỉ là nhà gia công cho các công ty nước ngoài mà dần dần phải chuyển sang xuất khẩu theo dạng FOB để có thể kiểm soát được giá cả cũng như kiểm soát được sản phẩm của mình hơn thế nữa là có thể xây dựng cho mình những thương hiệu mạnh và tăng giá trị xuất khẩu của ngành May Mặc. Qua đó có thể làm một cách đàng hoàng trên thị trường Mỹ.

Không những thay đổi hình thức xuất khẩu mà công ty còn phải duy trì các thị trường quen thuộc để không ngừng mở rộng thị phần của công ty trên các thị trường đó. Không chỉ vậy công ty còn muốn mở rộng hình ảnh của mình qua các thị trường tiềm năng khác như thị trường Mỹ, châu phi..... Công ty Dệt May – Hà Nội cũng còn muốn và phấn đấu có thể chủ động tìm kiếm khách hàng, chủ động nguồn nguyên vật liệu, qua đó có thể tự chủ trong sản xuất kinh doanh. Và mục tiêu phấn đấu của Công ty Dệt – May Hà